CẬP NHẬT HỆ THỐNG BÁO CÁO SỰ CỐ Y KHOA TẠI BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG TPCT

1. CƠ SỞ PHÁP LÝ CỦA VIỆC BÁO CÁO SCYK

- Luật 15/2023/QH15 ngày 9 tháng 01 năm 2023 của Quốc hội về Khám bệnh, chữa bệnh. Chương I điều 2, chương V điều 71, chương IX.
- Thông tư số 43/2018/TT-BYT, ngày 26 tháng 12 năm 2018, của Bộ trưởng BYT về Hướng dẫn phòng ngừa sự cố y khoa trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
- Quyết định số 6858/QĐ-BYT ngày 18 tháng 11 năm 2016 về việc ban hành Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam phiên bản 2.0 năm 2016. Tiêu chí D2.2

**Lưu ý: Kế hoạch 801/KH-BVNĐ về việc tăng cường thực hiện công tác an toàn người bệnh, khuyến cáo phòng ngừa sự cố y khoa. Các khoa phòng tự thực hiện hướng dẫn người bệnh/thân nhân người bệnh nhận diện và báo cáo sự cố y khoa.*

2. QUY TRÌNH

Cập nhật Quy trình báo cáo và giải quyết sự cố y khoa

Cần sự phối hợp của tất cả NVYT tại bệnh viện

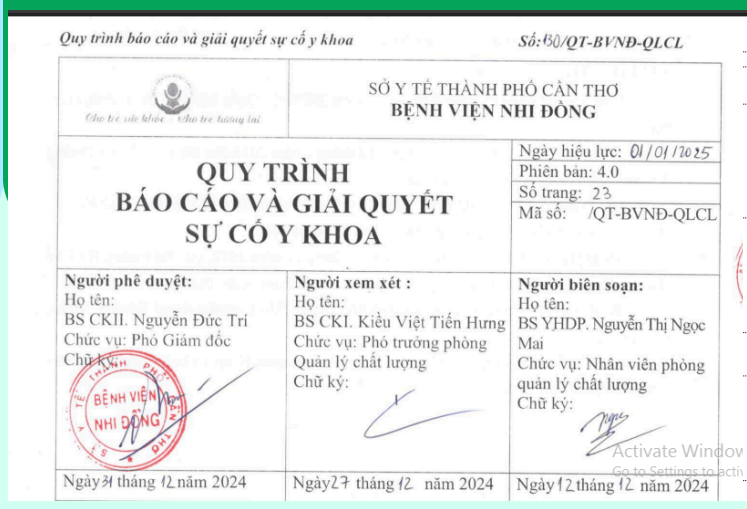

Quy trình báo cáo và giải quyết sự cố y khoa — Số: 130/QT-BVNĐ-QLCL

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ CẦN THƠ
BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG

QUY TRÌNH BÁO CÁO VÀ GIẢI QUYẾT SỰ CỐ Y KHOA

Ngày hiệu lực: 01/01/2025
Phiên bản: 4.0
Số trang: 23
Mã số: /QT-BVNĐ-QLCL

Người phê duyệt:	Người xem xét :	Người biên soạn:
Họ tên: BS CKII. Nguyễn Đức Trí	Họ tên: BS CKI. Kiều Việt Tiến Hưng	Họ tên: BS YHDP. Nguyễn Thị Ngọc Mai
Chức vụ: Phó Giám đốc	Chức vụ: Phó trưởng phòng Quản lý chất lượng	Chức vụ: Nhân viên phòng quản lý chất lượng
Chữ ký:	Chữ ký:	Chữ ký:
Ngày 31 tháng 12 năm 2024	Ngày 27 tháng 12 năm 2024	Ngày 12 tháng 12 năm 2024

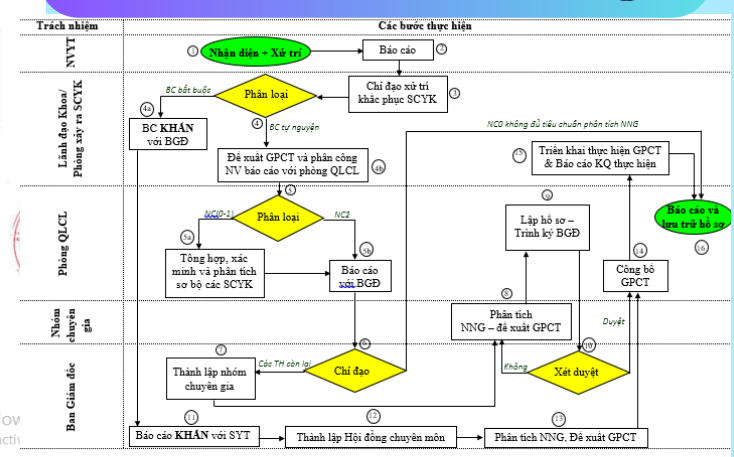

Phiên bản 4.0. Hiệu lực thi hành: 1/1/2025

MỤC TIÊU

- Hướng dẫn các bước thực hiện báo cáo sự cố y khoa cho tất cả NVYT
- Hướng dẫn các bước thực hiện giải quyết sự cố y khoa cho bộ phận tiếp nhận và quản lý SCYK

Tại bệnh viện Nhi đồng thành phố Cần Thơ

- Tất cả các khoa, phòng
- Đối với: tất cả nhân viên y tế

PHẠM VI ÁP DỤNG

TRÁCH NHIỆM

Thực hiện: tất cả NVYT

Giám sát: Giám đốc, Trưởng/phó phòng QLCL, Chủ tịch Hội đồng QLCL bệnh viện

GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Sự cố y khoa: là các tình huống không mong muốn hoặc bất thường xảy ra trong quá trình khám bệnh, chữa bệnh do yếu tố khách quan, chủ quan.

Tai biến y khoa: Là sự cố y khoa gây tổn hại đến sức khỏe, tính mạng của NB do một trong các nguyên nhân sau đây: rủi ro xảy ra ngoài ý muốn mặc dù người hành nghề đã tuân thủ các quy định về chuyên môn kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh; sai sót chuyên môn kỹ thuật.

Sai sót chuyên môn kỹ thuật: khi được Hội đồng chuyên môn xác định có ít nhất một trong các hành vi sau đây: vi phạm trách nhiệm trong chăm sóc, điều trị NB, vi phạm các quy định về chuyên môn kỹ thuật.

Lỗi cá nhân: hành vi có ý thức của cá nhân không tuân thủ các hướng dẫn đã lập thành văn bản hay thông lệ chung (có hay không liên quan đến tổn thương cho cư dân/người bệnh), do sai lầm về nhận thức, ra quyết định sai, hoặc do thiếu kỹ năng thực hiện hành động đúng đã được quyết định hoặc do coi thường quy định – hướng dẫn. Lỗi cá nhân là một trong điều kiện cần để xem xét xử phạt người liên quan (nhóm lỗi cố ý).

Lỗi hệ thống: lỗi liên quan đến phương pháp quản lý, tài liệu/thủ tục, hạ tầng, trang thiết bị, yếu tố đầu vào (thuốc, vật tư y tế).

Nguyên nhân gốc: là nguyên nhân ban đầu có mối quan hệ nhân quả trực tiếp dẫn đến việc xảy ra SCYK, nguyên nhân gốc có thể khắc phục được để phòng ngừa SCYK

2.1 Hình thức báo cáo

- Tự nguyện
- Bắt buộc

2.2 Công cụ báo cáo

Mã QR	Phiếu giấy	Điện thoại
	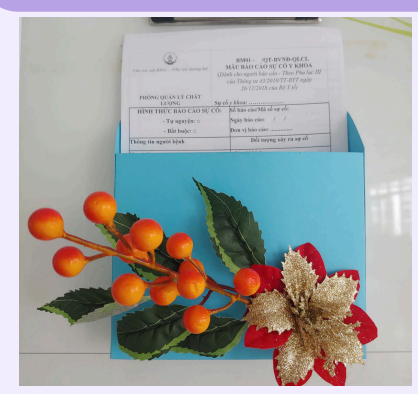 gửi về P.QLCL	gọi đến số: 02923.748390

2.3 Các bước (theo trách nhiệm thực hiện)

Người báo cáo

Nhận diện SCYK, **Xử trí** theo khả năng và báo gọi để đảm bảo an toàn cho NB (Bước 1)

Báo cáo với Lãnh đạo khoa/Trưởng tua trực của khoa/phòng xảy ra SCYK (Bước 2)

Lãnh đạo khoa, phòng có SCYK

Chỉ đạo xử trí khắc phục (Bước 3)
Phân loại sự cố y khoa (Bước 4)

-BC bắt buộc: BC khẩn với BGĐ (Bước 4a)
-BC tự nguyện: đề xuất giải pháp cải tiến, phân công nhân viên BC với phòng QLCL (Bước 4b)

Triển khai giải pháp cải tiến và BC kết quả (Bước 15)

Phòng QLCL

Bộ phận tiếp nhận và quản lý SCYK

Phân loại (Bước 5) **:**
NC0-1: xác minh, phân tích, tổng hợp → BC mỗi tuần với GĐ (Bước 5a)
NC2: Báo cáo ngay với GĐ (Bước 5b)
Lập hồ sơ SCYK - Trình ký (Bước 9)

Công bố giải pháp cải tiến (Bước 14)
Báo cáo và lưu hồ sơ (Bước 16)

NHÓM CHUYÊN GIA

Thành phần: lãnh đạo khoa/phòng có SCYK, Trưởng phòng QLCL, các thành phần liên quan theo chỉ đạo của BGĐ cho từng SCYK cụ thể.
Trách nhiệm: phân tích nguyên nhân gốc rễ và đề xuất giải pháp cải tiến cho SCYK (Bước 8)

Giám đốc

Trường hợp báo cáo tự nguyện → **Thành lập nhóm chuyên gia** (Bước 7) → **Xét duyệt hồ sơ SCYK/chỉ đạo GPCT** (Bước 10/13)

Trường hợp báo cáo bắt buộc → **Báo cáo KHẨN với Sở Y tế** (Bước 11) → **Thành lập Hội đồng chuyên môn** (Bước 12) → **Xét duyệt hồ sơ SCYK/chỉ đạo GPCT** (Bước 10/13)

3. Hướng dẫn phân loại SCYK

STT	Mô tả sự cố y khoa	Phân nhóm		Hình thức báo cáo
		Theo diễn biến tình huống	Theo mức độ tổn thương đến sức khỏe, tính mạng người bệnh *(Cấp độ nguy cơ-NC)*	
1	Tình huống có nguy cơ gây ra sự cố (near miss)	A	Chưa xảy ra (NC0)	Báo cáo tự nguyện
2	Sự cố đã xảy ra, chưa tác động trực tiếp đến người bệnh	B	Tổn thương nhẹ[1] (NC1)	
3	Sự cố đã xảy ra tác động trực tiếp đến người bệnh, chưa gây nguy hại.	C		
4	Sự cố đã xảy ra tác động trực tiếp đến người bệnh, cần phải theo dõi hoặc đã can thiệp điều trị kịp thời nên không gây nguy hại	D		
5	Sự cố đã xảy ra gây nguy hại tạm thời và cần phải can thiệp điều trị	E	Tổn thương trung bình[2] (NC2)	
6	Sự cố đã xảy ra, gây nguy hại tạm thời, cần phải can thiệp điều trị và kéo dài thời gian nằm viện	F		
7	Sự cố đã xảy ra gây nguy hại kéo dài, để lại di chứng	G	Tổn thương nặng[3] (NC3) *(kèm theo bảng sự cố y khoa nghiêm trọng)*	Báo cáo bắt buộc
8	Sự cố đã xảy ra gây nguy hại cần phải hồi sức tích cực	H		
9	Sự cố đã xảy ra có ảnh hưởng hoặc trực tiếp gây tử vong	I		

1 Tổn thương nhẹ là tổn thương tự hồi phục hoặc không cần can thiệp điều trị
2 Tổn thương trung bình là tổn thương đòi hỏi can thiệp điều trị, kéo dài thời gian nằm viện, ảnh hưởng đến chức năng lâu dài
3 Tổn thương nặng là tổn thương đòi hỏi phải cấp cứu can thiệp điều trị lớn, gây mất chức năng vĩnh viễn hoặc gây tử vong

Quy trình báo cáo và giải quyết sự cố y khoa *Số: /QT-BVNĐ-QLCL*

PL02- /QT-BVNĐ-QLCL

DANH MỤC SỰ CỐ Y KHOA NGHIÊM TRỌNG (NC3)

(Dành cho người được báo cáo về sự cố - Phòng QLCL, Trưởng khoa, Trưởng phòng – Theo Phụ lục II Thông tư 43/2018/TT-BYT ngày 26/12/2018 của Bộ Y tế)

4. Biểu mẫu báo cáo

Quy trình báo cáo và giải quyết sự cố y khoa *Số: /QT-BVNĐ-QLCL*

Cho trẻ sức khỏe – Cho trẻ tương lai **PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG**	**BM01 - /QT-BVNĐ-QLCL** **MẪU BÁO CÁO SỰ CỐ Y KHOA** *(Dành cho người báo cáo - Theo Phụ lục III của Thông tư 43/2018/TT-BYT ngày 26/12/2018 của Bộ Y tế)* **Sự cố *y khoa*: .....**
HÌNH THỨC BÁO CÁO SỰ CỐ: **- Tự nguyện: □** **- Bắt buộc: □**	**Số báo cáo/Mã số sự cố:** **Ngày báo cáo: / /** **Đơn vị báo cáo: .....**
Thông tin người bệnh	**Đối tượng xảy ra sự cố**
Họ và tên: Số bệnh án: Ngày sinh: Giới tính: Khoa/phòng	□ Người bệnh □ Người nhà/khách đến thăm □ Nhân viên y tế □ Trang thiết bị/cơ sở hạ tầng
Nơi xảy ra sự cố	
Khoa/phòng/vị trí xảy ra sự cố (ví dụ: khoa ICU, khuôn viên bệnh viện)	**Vị trí cụ thể** (ví dụ: nhà vệ sinh, bãi đậu xe....)

Quy trình báo cáo và giải quyết sự cố y khoa *Số: /QT-BVNĐ-QLCL*

BIỂU MẪU 04

MẪU BÁO CÁO SỰ CỐ Y KHOA

DÀNH CHO NHÂN VIÊN PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

P.QLCL báo cáo sự cố y khoa với BGĐ

Thực hiện định kỳ vào ngày thứ 2 của mỗi tuần đối với các SCYK có mức độ tổn thương NC0-NC1

Thực hiện ngay khi nhận được báo cáo SCYK đối với các SCYK có mức độ tổn thương NC2

* Biểu thị câu hỏi bắt buộc